

Bản án số: 198/2021/HS-ST
Ngày: 06/12/2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lương Ngọc Yến Anh**

Các hội thẩm nhân dân: Ông **Lưu Văn Có** - Giáo viên đã nghỉ hưu
Ông **Nguyễn Văn Bạ** – Cán bộ hưu trí.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Nguyễn Võ Thu Thủy** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang.

- *Đại diện Viện sát nhân dân thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa:*
Ông **Nguyễn Thanh Bình** - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang mở phiên tòa kín để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý 399/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 352/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phan Tiến Đ** - Sinh ngày: 08/7/2002; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: 5B đường Tân, phường Vĩnh T, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Tên cha: Phan Đình T - Sinh năm: 1979; Tên mẹ: Phạm Thị Mỹ T - Sinh năm: 1983; Tiền án; Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Nha Trang ra Quyết định khởi tố vụ án số 84/CSĐT-KT ngày 03/02/2021; Quyết định khởi tố bị can số 128/CSĐT-KT ngày 03/02/2021 về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Nha Trang ra Quyết định khởi tố vụ án số 149/ĐCSHS ngày 19/3/2021; Quyết định khởi tố bị can số 214/ĐCSHS ngày 22/3/2021 về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo bị bắt truy nã, tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/3/2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Cháu **Nguyễn Thị Cẩm T** - Sinh ngày: 01/5/2007; Địa chỉ: đường 2/4, phường Vạn T, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

- *Người đại diện theo pháp luật của bị hại:* Ông **Nguyễn Hữu Đ** - Sinh năm: 1971 và bà **Nguyễn Thị Kim L**.

Cùng địa chỉ: đường 2/4, phường Vạn T, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Ông Đông có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bà Luyện vắng mặt.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:* Bà **Phạm Trân Nhật T**, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Anh **Đoàn Ngọc T** - Sinh năm: 2001; Địa chỉ: Võ Thị S, phường Phước L, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Qua mạng xã hội, Phan Tiến Đ có quen em Nguyễn Thị Cẩm T (Sinh ngày: 01/5/2007, trú tại: đường 2/4, phường Vạn T, thành phố Nha Trang). Khoảng đầu tháng 10/2019, lúc 11 giờ 30 phút, Phan Tiến Đ rủ em Nguyễn Thị Cẩm T và một số người bạn đến phòng trọ của Đ ở tại thôn Phước T, xã Phước Đ, thành phố Nha Trang để chơi. Tại đây, cả nhóm đánh bài đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày thì nghỉ, mọi người đi về, còn T ở lại chơi. Đến khoảng 19 giờ 00 phút, Đ chở T đi ăn tối rồi về lại phòng trọ ngồi chơi. Khoảng 21 giờ cùng ngày, trời mưa lớn nên Đ nói T ở lại, T đồng ý rồi cả hai vào phòng ngủ cùng nhau. Đến khoảng 04 giờ ngày hôm sau, Đ thức dậy, thấy T đang nằm bên cạnh nên nảy sinh ý định quan hệ tình dục với T. Đ gọi T dậy và nói với T: *“Em cho anh làm một cái”*, mục đích của Đ là muốn giao cấu với T; T nói: *“Làm gì thì làm đi”*. Đ cởi quần mình và quần T ra, lấy bao cao su có sẵn, đeo vào dương vật của mình rồi thực hiện hành vi quan hệ tình dục với T được khoảng 03 phút thì dừng lại. Sau đó Đ ôm T ngủ đến 7 giờ 00 phút sáng hôm sau mới thức dậy, T tự đi về nhà.

Ngày 06/11/2019, anh Nguyễn Hữu Đ (Sinh năm 1971, cha ruột của T) không thấy con mình về nhà nên đi tìm và phát hiện T đang ở cùng Đ tại quán Internet số 41 đường Phước L, phường Phước L nên đã đưa T về nhà. Nghi ngờ con mình có quan hệ tình dục với Đ nên anh Đ đã đưa T đi khám tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Khánh Hòa thì phát hiện màng trinh T mới rách nên anh Đ hỏi T, T đã kể lại sự việc như trên. Anh Đ đã đến Công an phường Vạn Thắng, thành phố Nha Trang trình báo sự việc. Công an đã đưa Đ về trụ sở làm việc. Tại đây, Đ đã khai nhận toàn bộ nội dung như trên.

Bản Kết luận giám định pháp y về tình dục số 336/TgT ngày 13/11/2019 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế tỉnh Khánh Hòa đối với Nguyễn Thị Cẩm T kết luận: Màng trinh dẫn rộng, bờ tự do mất liên tục ở vị trí 6 giờ - 12 giờ.

Tại bản Cáo trạng số 298/CT-VKS-NT ngày 14 tháng 9 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đã truy tố bị cáo Phan Tiến Đ về tội *“Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”* quy định tại điểm b khoản 1 Điều 142 của Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa:

1. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phan Tiến Đ và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 142; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Phan Tiến Đ từ 07 (Bảy) năm đến 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội *“Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”*.

Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử tách phần trách nhiệm dân sự của bị cáo, tuyên án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

2. Bị cáo Phan Tiến Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm được quay về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Tại phiên tòa hôm nay, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại cùng người làm chứng vắng mặt. Xét thấy, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại đến việc giải quyết vụ án, nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người trên theo quy định tại Điều 292 và Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[2] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Nha Trang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, Kiểm sát viên:* Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng được quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[3] *Về hành vi phạm tội của bị cáo theo Cáo trạng truy tố:*

[3.1] Tại phiên tòa, bị cáo Phan Tiến Đ thừa nhận toàn bộ hành vi như Cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phần tranh tụng, tranh luận công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để xác định: Khoảng đầu tháng 10/2019, tại phòng trọ của Đ ở thôn Phước T, xã Phước Đ, thành phố Nha Trang, Phan Tiến Đ đã giao cấu với cháu Nguyễn Thị Cẩm T (Sinh ngày: 01/5/2007), 01 lần khi cháu T chưa đủ 13 tuổi.

[3.2] Hành vi giao cấu của bị cáo Phan Tiến Đ đối với bị hại, đã thỏa mãn tình tiết định tội theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 06/2019/NQ-HĐTP ngày 01/10/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao. Khi bị cáo thực hiện hành vi giao cấu với cháu Cẩm T thì cháu T mới chỉ 12 tuổi 7 tháng; Do đó, đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Hiếp dâm người dưới 16 tuổi*". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 142 Bộ luật Hình sự 2015. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định Cáo trạng số 298/CT-VKS-NT ngày 14 tháng 9 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đã truy tố bị cáo Phan Tiến Đ về tội "*Hiếp dâm người dưới 16 tuổi*" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 142 Bộ luật Hình sự 2015, là có căn cứ, đúng người và đúng tội.

[3.3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Phan Tiến Đ là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo quen và biết rõ cháu Cẩm T chưa đủ 13 tuổi nhưng vẫn quan hệ tình dục với cháu T - đối tượng được Nhà nước và pháp luật Việt Nam đặc biệt quan tâm, bảo vệ; Đây là hành vi vi phạm pháp luật và bị xã hội lên án. Do vậy, căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt bị cáo thật nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi xã

hội một thời gian, mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3.4] Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn, hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Hơn nữa, tại thời điểm phạm tội, bị cáo Đ đang ở tuổi vị thành niên, còn hạn chế về khả năng nhận thức nên Hội đồng xét xử áp dụng thêm Điều 90, 91 và khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự 2015, quyết định mức hình phạt không quá ba phần tư mức phạt tù mà điều luật quy định, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo, sớm trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] *Về trách nhiệm dân sự:* Tại phiên tòa, bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt, nên căn cứ Điều 30 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định tách phần trách nhiệm dân sự của bị cáo ra để giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự khi có yêu cầu.

[5] *Về án phí:* Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Phan Tiến Đ phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 142; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 90, 91 và khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đối với bị cáo Phan Tiến Đ.

Xử phạt: Bị cáo **Phan Tiến Đ 06 (Sáu) năm tù**, về tội "*Hiếp dâm người dưới 16 tuổi*". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giữ, tạm giam (Ngày 10/3/2021).

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo việc thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Tách ra để giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự khi có yêu cầu.

3. Về án phí: Bị cáo Phan Tiến Đ phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án. Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo, các đương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thành phố Nha Trang;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Tp. Nha Trang;
- Nhà tạm giữ - Công an Tp. Nha Trang;
- Chi cục THADS thành phố Nha Trang;
- Lưu: Án văn; Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lương Ngọc Yến Anh

